

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2022/HSST

Ngày 13/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng

Ông Đặng Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên: Bà Ngô Thị Thanh QuA - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với:

- Các bị cáo:

1/ Kiều Như A, sinh năm 1989; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Đ và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Nguyễn Thu H, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ: từ ngày 21/5/2022 đến ngày 27/5/2022 chuyển sang tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ Lê Tiên L, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ x, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ: từ ngày 21/5/2022 đến ngày 27/5/2022 chuyển sang tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L1 quan: Anh Nguyễn Tứ Đ, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Trần Minh T, sinh năm 1981; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 21/5/2022, tổ công tác Công an phường Y tiến hành tuần tra tại tổ dân phố C, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, đã phát hiện, bắt quả tang Lê Tiến L đang cầm ở tay trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 túi nilon màu trắng, loại túi có kẹp zip, kích thước khoảng (2x1,5)cm, bên trong các túi nilon đều có chứa chất tinh thể màu trắng, Lê Tiến L khai là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng có L1 quan và đưa Lê Tiến L về trụ sở Công an phường Y để đấu tranh làm rõ.

Điều tra mở rộng vụ án, cơ quan điều tra đã xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 21/5/2022, Lê Tiến L và Kiều Như A đang làm việc tại cửa hàng in quảng cáo H của A ở Khu đô thị Đ thuộc phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì A nhận được cuộc điện thoại gọi đến từ số thuê bao 09434254zz của nam thanh niên không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, trước đó đã 01 lần bán ma túy tổng hợp, thường được gọi là ngựa cho A, A lưu trong danh bạ của mình là “*Vật liệu*”. Do nam thanh niên này còn nợ A số tiền 1.500.000 đồng nên khi A nghe máy, người này nói “*Anh ra V, em đưa cho anh tiền 1.500.000 đồng và ba viên ma túy ngựa*”. A hiểu người này bảo mình ra V - Đ để trả nợ A số tiền 1.500.000 đồng và 03 viên ma túy ngựa, tức là ma túy tổng hợp thường gọi là ngựa nên A bảo L là “*Em ra V lấy cho anh một triệu rưỡi và ba con ngô*”. Hiểu A của A bảo mình đi ra V lấy tiền và ma túy nên L đồng A, nói “*Vâng*”. A đọc cho L số điện thoại 09434254zz của nam thanh niên này để L lưu vào máy, đưa chiếc xe máy Honda Dream màu đỏ mận không đeo biển kiểm soát để L đi lấy tiền và ma túy. Khi đi đến V, L gọi điện cho nam thanh niên có số điện thoại 09434254zz thì người này bảo L đến quán trà chanh của chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1994, ở tổ dân phố C, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam để lấy tiền và ma túy. Khi tới nơi, L gặp 01 nam thanh niên cao khoảng 1m65, dáng người đậm, đầu đội mũ lưỡi chai màu đen, mặc quần áo màu đen, khoảng 28 tuổi đón L ở cửa quán. Sau đó, L và người này vào ngồi ở bàn cạnh cửa ra vào của quán. Tại đây, người này đưa cho L 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bảo L “*Ngồi đây đợi anh, anh về lấy*

tiền” rồi người này đi về. L biết bên trong bao thuốc lá Thăng Long có chứa ma túy nên cầm ở tay trái và ngồi đợi bạn của A khoảng 1 - 2 phút sau thì bị tổ công tác Công an phường Y đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ, gồm: Thu ở tay trái của Lê Tiến L 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 túi nilon màu trắng, loại túi có kẹp zip, kích thước khoảng (2x1,5)cm, bên trong các túi nilon đều có chứa chất tinh thể màu trắng; Thu ở túi quần phía trước bên phải L đang mặc 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, màn hình bị vỡ. Thu giữ khi tạm giữ của Kiều Như A: 01 điện thoại NOKIA màu đen, bên trong lắp 01 sim điện thoại có số 0983903133 được niêm phong trong phong bì kA hiệu TG02. Chị Nguyễn Thị L1 chủ quán trà chanh tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô, loại xe Honda, nhãn hiệu Dream màu đỏ mận, xe đã cũ không mang biển kiểm soát, số khung VCRPCG0022R001880, số máy CR100FMC2001880.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Như A tại tổ dân phố Đ, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không thu giữ các đồ vật, tài liệu gì;

Tại bản kết luận giám định số 239/KL-KTHS ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì kA hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,232g, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 76/CT-VKS- DT ngày 23/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 58; 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Kiều Như A mức án từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Lê Tiến L mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để các bị cáo sớm trở về lao động với gia đình. Ngoài ra không tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tính chất mức độ tội phạm: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 8 giờ ngày 21/5/2022, sau khi được nam thanh niên, không xác định được căn cước, lai lịch sử dụng số điện thoại 09434254zz gọi đến và hẹn đi ra tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam để người này trả cho mình số tiền 1.500.000 đồng và cho 03 viên ma túy tổng hợp thường gọi là ngạ, Kiều Như A đọc số điện thoại của người này cho Lê Tiến L lưu vào điện thoại của L, đưa cho L 01 xe mô tô Honda Dream màu đỏ mận không đeo biển kiểm soát và bảo L đi ra tổ dân phố V để lấy tiền và ma túy hộ mình. L đồng A, điều khiển xe mô tô Dream đi ra đến tổ dân phố V thì người này lại hẹn đi đến quán chà tranh của chị Nguyễn Thị L1 ở tổ dân phố C, phường Y, thị xã D để nhận tiền và ma túy. Tại đây, người đàn ông này đã đưa cho L 03 gói ma túy, có khối lượng 0,232g, loại Methamphetamine và bảo L ngồi đợi để đi về nhà lấy tiền trả cho A. Khi L cầm số ma túy trên ở tay trái và ngồi đợi bạn của A thì bị Tổ công tác công an phường Y, thị xã D kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Kiều Như A, Lê Tiến L đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[3] Về vai trò đồng phạm: Bị cáo Kiều Như A là người cho số điện thoại liên lạc, đưa xe mô tô cho Lê Tiến L và nhờ L đi lấy ma túy nên giữ vai trò đầu. Lê Tiến L giữ vai trò đồng phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo A có bố đẻ là thương binh, bị cáo L đã tham gia quân ngũ hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra cho xã hội là nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và tác dụng phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Các bị cáo khai của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, lai lịch đưa cho bị cáo L. Do đó không xác định được người nam giới đưa ma túy cho L là ai, ở đâu nên không có căn cứ để khởi tố, điều tra.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe mô tô loại xe Dream đã cũ, màu đỏ mận, không mang biển kiểm soát, số khung VCRPCG0022R001880, số máy CR100FMC2001880 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tứ Đ (là anh họ của Kiều Như A). Do không có nhu cầu sử dụng nên anh Đ cho A mượn xe để sử dụng và không biết việc A mượn xe của mình làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho anh Đ là có căn cứ.

Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn, có số 239/KTHS, là mẫu vật hoàn trả QT01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật cấm lưu hành, vật liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình đã bị vỡ, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel của Lê Tiến L; 01 chiếc điện thoại NOKIA bên trong lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0983903133 của Kiều Như A là những vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Kiều Như A, Lê Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Bị cáo Kiều Như A 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2022.

Bị cáo Lê Tiến L 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 239/KTHS và 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động đen trắng nhãn hiệu Nokia bên trong có một sim và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE bên trong có một sim.

Trả lại anh Nguyễn Tứ Đ: 01 xe mô tô đã cũ nhãn hiệu trên loock máy CIRIZ Taiwan, kiểu dáng Dream màu đỏ mận, có số khung VCRPCG0022R001880 và số máy CR100FMC2001880.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 24 tháng 8 năm 2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/20zz/UBTVQH14, ngày 30/12/20zz của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Kiều Như A, Lê Tiến L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Tiến Đông